

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 04/02/2020

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương

Các Hôi thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến, bà Vũ Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án ND huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, đối với:

* ***Bi cáo:*** Mai Thanh D, sinh ngày: 20/02/19xx;

Nơi cư trú: Thôn a, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: Công nhân;

Bố đẻ: Mai Văn V, sinh năm 1944; Mẹ đẻ: Tạ Thị D1, sinh năm 1950. Điều trú tại thôn T1, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Chồng: Vũ Đình Đ, sinh năm 19xx; trú tại Thôn a, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Bi cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/10/2019 cho đến nay.

Bi cáo có mặt tại phiên Tòa.

2.2. Người đại diện hợp pháp cho bị hại (ông Phạm Khang R đã chết):

- Bà Đoàn Thị Ch, sinh năm 1948 (là vợ ông R)

Trú tại: Thôn N, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Anh Pham Khang Th1, sinh năm 1972 (là con ông R)

Trú tại: Thôn H, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Anh Phạm Khang Th2, sinh năm 1975 (là con ông R)

- Anh Phạm Khang T3, sinh năm 1983 (là con ông R)

Đều trú tại: Thôn N, xã T2, huyện Thái Thụy, Thái Bình

2.3. *Người đại diện theo ủy quyền cho bà Ch, anh Th1, anh Th2, anh T3:*

Anh Phạm Xuân H1, sinh năm 1997 (Là cháu nội ông R)

Trú tại: Thôn Hóa Tài, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

2.4. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Mai Thu Tr, sinh năm 1988

Trú tại: Số nhà 50, ngõ 19 đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2.5. *Người làm chứng:*

- Chị Bùi Thị Kh, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Hóa Tài, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn A, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(Anh H1, chị Tr, chị Kh và anh Q đều vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31/8/2019, Mai Thanh D, (có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số Y4488xx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 11/11/2005) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, gắn biển kiểm soát 30L7- 28xy đi hướng từ xã Thụy Sơn về xã T, huyện Thái Thụy trên trục đường ĐT456 với tốc độ khoảng 35- 40km/h. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn 3 Phong Lầm, xã T, D phát hiện có ông R đang đi bộ sang đường từ phía bên trái sang phía bên phải đường theo chiều đi của D. Lúc này, D cách vị trí ông R khoảng 4-5 mét, D đã không kịp bấm còi và không giảm tốc độ nên đã va chạm với ông R. Đầu bên trái xe mô tô va chạm vào phía bên phải người ông R làm cả D và ông R cùng xe mô tô đổ xuống đường. Sau va chạm, ông R nằm bất tỉnh trong tư thế nằm ngửa phía bên trái xe mô tô của D, đầu hướng ra giữa đường, chân hướng về phía xe mô tô, còn xe mô tô sau va chạm nằm nghiêng sang phải trong phần đường dành cho xe thô sơ và sát vạch kẻ trắng, đầu xe hướng về phía cầu Vô Hối, đuôi xe hướng về phía xã Thụy Sơn. Ngay sau đó, ông R được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Nhưng do vết thương nặng nên đến hồi 20 giờ 40 phút ngày 31/8/2019 ông R tử vong tại bệnh viện do chấn thương sọ não.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường xác định: Hiện trường tai nạn giao thông còn nguyên vẹn, xảy ra tại trục đường 456 thuộc địa phận thôn 3 Phong Lầm, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; đây là đoạn đường thẳng hai chiều chạy hướng xã Thụy Thanh - xã Thụy Sơn (Đông Bắc - Tây Nam) được phân

chia bởi vạch sơn vàng chạy đứt đoạn. Mặt đường xe chạy nhẵn, phẳng được trải áp phan và rộng khoảng 11m, tầm nhìn không bị che khuất. Lây cột điện có số kí hiệu NPC 85/43 trên lề đường phía Đông Nam làm điểm mốc. Lây mép mặt đường xe chạy phía Tây Bắc làm mép chuẩn. Dấu vết để lại hiện trường như sau: (1) vết cày liền mạch T1; (2) vết trượt lốp; (3) vết cày liền mạch T2; (4) đám thức ăn rơi vãi; (5) xe moto BKS 30L7-28xy; xe đạp; (6) đám máu loang M1; (7) đám máu loang M2. Hiện trường cụ thể các vị trí có khoảng cách như sau: Cách điểm mốc 14,7 mét về phía Đông Bắc trên chiều đường xe chạy, phía Tây Bắc là điểm đầu vết cày liền mạch T1, đánh số thứ tự (1). Vết cày T1 chạy liền mạch theo hướng Đông Bắc – Tây Nam và có kích thước dài 0,7 mét, rộng 0,02 mét. Điểm đầu và điểm cuối vết cày lần lượt cách mép chuẩn 2 mét và 1,98 mét. Cách điểm cuối vết cày T1 1,2 mét về phía Tây Nam trên chiều đường xe chạy phía Tây Bắc là vị trí điểm đầu vết trượt lốp đánh số thứ tự (2). Vết trượt lốp có chiều Đông Bắc – Tây Nam và có kích thước dài 0,7 mét, rộng 0,1 mét. Vị trí điểm đầu và điểm cuối vết trượt lốp lần lượt cách mép chuẩn là 2,2 mét và 1,95 mét. Tại vị trí cách điểm cuối vết trượt lốp (2) 0,5 mét về phía Đông Bắc trên chiều đường xe chạy phía Tây Bắc là vị trí điểm đầu vết cày liền mạch T2, đánh số thứ tự (3). Vết cày T2 có chiều Đông Bắc – Tây Nam và có kích thước dài 1,6 mét, rộng 0,01 mét. Điểm đầu và điểm cuối vết cày lần lượt cách mép chuẩn 1,2 mét và 0,9 mét; Tại vị trí cách điểm đầu vết cày T2 1 mét về phía Tây Nam trên chiều đường xe chạy phía Tây Bắc là vị trí tâm đám thức ăn rơi vãi (đám thịt gà rơi vãi) và có kích thước dài 2 mét, rộng 1,6 mét, tâm cách mép chuẩn 1,2 mét; Cách điểm cuối vết cày T2 0,8 mét về phía Tây Nam trên chiều đường xe chạy phía Tây Bắc là vị trí điểm chính giữa trục bánh xe sau xe mô tô BKS 30L7 – 28xy đánh số thứ tự (5). Xe mô tô nằm đổ nghiêng sang phải đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Điểm chính giữa trục bánh trước và điểm chính giữa trục bánh sau lần lượt cách mép chuẩn 1,7 mét và 1,2 mét; Tại vị trí cách điểm chính giữa trục bánh trước xe mô tô 30 L7 – 28xy 0,1 mét về phía Đông Bắc trên chiều đường xe chạy phía Tây Bắc là vị trí tâm đám máu loang M1 đánh số thứ tự (6) và có kích thước dài 0,18 mét, rộng 0,08 mét. Tâm cách mép chuẩn 2,6 mét; Cách điểm chính giữa trục bánh trước xe mô tô BKS 30 L7 – 28xy 0,2 mét về phía Tây Nam trên chiều đường xe chạy, phía Tây Bắc là vị trí đám máu loang M2 đánh số thứ tự (7) và có kích thước dài 0,25 mét, rộng 0,12 mét tâm cách mép chuẩn 3,6 mét.

Bản kết luận giám định pháp tử thi số 161/PY/PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận ông Phạm Khang R bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, dập não, gãy hai xương cẳng chân phải. Nạn nhân Phạm Khang R chết do chấn thương sọ não. Quá trình điều tra, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30L7 – 28xy (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định chiếc

xe đăng ký mang tên chị Mai Thu Tr, sinh năm 1988, trú tại Số nhà 50, ngõ 19 đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội là em họ của bị cáo. Sau một thời gian sử dụng chiếc xe trên, chị Tr đã tặng cho bị cáo Mai Thanh D làm phương tiện đi lại. Hiện chiếc xe đang được quản lý, bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Thái Thụy.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/8/2019, gia đình của bị hại đã lập biên bản thỏa thuận với Mai Thanh D về việc bồi thường thiệt hại với số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), hai bên đã giao nhận tiền, ngoài ra không yêu cầu phải bồi thường khoản tiền nào khác. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm Hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 25/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Mai Thanh D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số Y4488xx mang tên Mai Thanh D; 01 chiếc xe mô tô cùng đăng ký mô tô xe máy số 0204yz mang tên Mai Thu Tr.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Người được đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền vắng mặt tại phiên Tòa nhưng đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Hồi 19 giờ ngày 31/8/2019, tại trục đường ĐT456 thuộc địa phận thôn 3 Phong Lãm, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, bị cáo điều khiển xe mô tô đi hướng từ xã Thụy Sơn đi xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã va chạm với ông Phạm Khang R đang đi bộ sang đường. Hậu quả ông R tử vong do chấn thương sọ não. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi ông R; Kết luận giám định pháp y tử thi số 161/PY-PC09 ngày 03/9/2019; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản ảnh hiện trường và phương tiện; Biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Kết luận giám định phương tiện; Giấy ủy quyền và Biên bản ghi lời khai của anh Phạm Xuân H1 đại diện hợp pháp của bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng chị Bùi Thị Khuyên và anh Vũ Văn Quý; Giấy biên nhận tiền; Biên bản thỏa thuận giải quyết vụ tai nạn giao thông; Video ghi lại hình ảnh va chạm giao thông; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ 2008; khoản 5, 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Thanh D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác và trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo yêu cầu và đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm Hình sự cho bị cáo, bố để bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hành vi của bị cáo là lỗi vô ý và bị hại cũng có một phần lỗi khi sang đường không chú ý quan sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, vừa tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các thiệt hại khác nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số Y4488xx mang tên Mai Thanh D lưu trong hồ sơ vụ án. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30L7 – 28xy cùng giấy đăng ký xe mang tên Mai Thu Tr, chị Tr và bị cáo đều xác nhận việc chị Tr đã tặng cho bị cáo làm phương tiện đi lại nên cần trả lại bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thanh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thanh D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mai Thanh D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số Y4488xx mang tên Mai Thanh D và đăng ký mô tô xe máy số 0204yz mang tên Mai Thu Tr (Lưu trong hồ sơ vụ án).

Trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30L7 – 28xy (Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2019).

5. Về án phí: Bị cáo Mai Thanh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 04/02/2020. Anh H1-, chị Tr có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Bộ phận HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương